

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ - ST

Ngày 05 tháng 01 năm 2023

“ V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Ông Phùng Văn Thông

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:** Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2022/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Bùi Minh T, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/9/2022 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim H trình bày:* Bà kết hôn với ông Bùi Minh T ngày 08/02/1991, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, sau ngày cưới bà về làm dâu chung ở cùng gia đình ông T ngay, tình cảm vợ chồng lúc đầu bình thường được thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bà đã về ở tại thị trấn Vĩnh Tường để thuận tiện cho công việc của bà còn ông T cũng bỏ nhà đi từ khoảng tháng 6/1991 cho đến nay không có tin tức gì. Bà đã có đơn yêu cầu tuyên bố ông T mất tích nên ngày 26/5/2022 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường có Quyết định

tuyên bố ông Bùi Minh T mất tích. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà Hoàng Thị Kim H và ông Bùi Minh T có một con chung là Bùi Thực A, sinh ngày 11/11/1991, hiện nay đã trưởng thành và có gia đình ở riêng nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức lao động: Bà Hoàng Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Bùi Minh T vắng mặt:* Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-VDS ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã tuyên bố ông Bùi minh T mất tích. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án cùng bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn cung cấp, các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho ông T, nhưng ông T đều không đến Tòa làm việc. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải theo quy định của pháp luật.

*Xác minh tại địa phương UBND xã Y cho biết:* Bà Hoàng Thị Kim H và ông Bùi Minh T đã sống ly thân từ nhiều năm nay. Về phía ông T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ nhiều năm nay không có tin tức gì, gia đình ông T cũng không biết ông T làm gì và ở đâu. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã có Quyết định tuyên bố ông Bùi Minh T mất tích. Nay bà H xin ly hôn ông T, quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Hiện nay ông Bùi Minh T cũng không có mặt tại nơi cư trú, bố mẹ ông T đều đã chết, anh chị em ruột của ông T cũng không biết hiện nay ông T làm gì và ở đâu.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận cho bà Hoàng Thị Kim H được ly hôn với ông Bùi minh T.

Về con chung, tài sản chung, công nợ và công sức: Bà Hoàng Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Kim H tự nguyện nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng dân sự: Bà Hoàng Thị Kim H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc xin ly hôn của bà và ông Bùi Minh T theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông T có nơi cư trú cuối cùng tại xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đối với ông Bùi Minh T, ngày 26/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định tuyên bố ông Bùi Minh T mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-VDS. Quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ông Bùi Minh T vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Kim H và ông Bùi Minh T có đăng ký kết hôn ngày 08/02/1991 tại UBND xã Y trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 01 con chung, quá trình chung sống ông bà có xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau nên ông bà đã sống ly thân nhau từ tháng 6/1991 cho đến nay. Bản thân ông T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1991 đến nay không có tin tức gì nên bà H đã có đơn yêu cầu tuyên bố ông T mất tích. Ngày 26/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích và quyết định tuyên bố ông Bùi Minh T mất tích. Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T và bà H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà H xin ly hôn là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Bà Hoàng Thị Kim H và ông Bùi Minh T có một con chung là Bùi Thực A, sinh ngày 11/11/1991, hiện nay đã trưởng thành và có gia đình ở riêng nên bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Bà Hoàng Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, nếu đương sự có yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ, đất nông nghiệp thì Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Kim H là người cao tuổi nhưng không có đơn xin miễn nộp tiền án phí, bà H tự nguyện nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho bà Hoàng Thị Kim H được ly hôn với ông Bùi Minh T.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Bà Hoàng Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Kim H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005616 ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hải**